Kinh Đại Bát Nhã Ba La Mật Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sàigòn - 1998

--- o0o ---

Tập 7
Quyển Thứ 158
Hội Thứ Nhất
Phẩm So Lường Công Đức
Thứ 30 – 56

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói An nhẫn Ba la mật đa, tác lời như vầy: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán năm nhãn hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán sáu thần thông hoặc thường hoặc vô thường. Vì cớ sao? Vì năm nhãn, tự tánh năm nhãn không; sáu thần thông, tự tánh sáu thần thông không. Tự tánh năm nhãn đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh sáu thần thông đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, năm nhãn chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; sáu thần thông chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có năm nhãn thảy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán năm nhãn hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán sáu thần thông hoặc vui hoặc khổ. Vì cớ sao? Vì năm nhãn, tự tánh năm nhãn không; sáu thần thông, tự tánh sáu thần thông không. Tự tánh năm nhãn đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh sáu thần thông đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, năm nhãn chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; sáu thần thông chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có năm nhãn thảy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán năm nhãn hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán sáu thần thông hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì cớ sao? Vì năm nhã, tự tánh năm nhãn không; sáu thần thông, tự tánh sáu thần thông không. Tự tánh năm nhãn đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh sáu thần thông đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, năm nhãn chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; sáu thần thông chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có năm nhãn thảy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán năm nhãn hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán sáu thần thông hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì cớ sao? Vì năm nhãn, tự tánh năm nhãn không; sáu thần thông, tự tánh sáu thần thông không không. Tự tánh năm nhãn đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh sáu thần thông đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, năm nhãn chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; sáu thần thông chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có năm nhãn thảy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đấy là tuyên nói chơn chánh An nhẫn Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói An nhẫn Ba la mật đa, tác lời như vầy: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán Phật mười lực hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc thường hoặc vô thường. Vì cớ sao? Vì Phật mười lực, tự tánh Phật mười lực không; bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; tự tánh bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không. Tự tánh Phật mười lực đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, Phật mười lực chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng đều chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có … thảy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán Phật mười lực hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc vui hoặc khổ. Vì cớ sao? Vì Phật mười lực, tự tánh Phật mười lực không; bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng không, tự tánh bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không. Tự tánh Phật mười lực đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, Phật mười lực chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có Phật mười lực thảy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán Phật mười lực hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì cớ sao? Vì Phật mười lực, tự tánh Phật mười lực không; bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, tự tánh bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không. Tự tánh Phật mười lực đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, Phật mười lực chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng đều chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có Phật mười lực thảy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán Phật mười lực hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì cớ sao? Vì Phật mười lực, tự tánh Phật mười lực không; bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, tự tánh bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không. Tự tánh Phật mười lực đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, Phật mười lực chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng đều chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có Phật mười lực thảy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đấy là tuyên nói chơn chánh An nhẫn Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói An nhẫn Ba la mật đa, tác lời như vầy: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán pháp vô vong thất hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán tánh hằng trụ xả hoặc thường hoặc vô thường. Vì cớ sao? Vì pháp vô vong thất, tự tánh pháp vô vong thất không; tánh hằng trụ xả, tự tánh tánh hằng trụ xả không. Tự tánh pháp vô vong thất đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh tánh hằng trụ xả đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, pháp vô vong thất chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; tánh hằng trụ xả chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có pháp vô vong thất thảy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán pháp vô vong thất hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán tánh hằng trụ xả hoặc vui hoặc khổ. Vì cớ sao? Vì pháp vô vong thất, tự tánh pháp vô vong thất không; tánh hằng trụ xả, tự tánh tánh hằng trụ xả không. Tự tánh pháp vô vong thất đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh tánh hằng trụ xả đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, pháp vô vong thất chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; tánh hằng trụ xả chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có pháp vô vong thất thảy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán pháp vô vong thất hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán tánh hằng trụ xả hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì cớ sao? Vì pháp vô vong thất, tự tánh pháp vô vong thất không; tánh hằng trụ xả, tự tánh tánh hằng trụ xả không. Tự tánh pháp vô vong thất đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh tánh hằng trụ xả đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, pháp vô vong thất chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; tánh hằng trụ xả chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có pháp vô vong thất thảy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán pháp vô vong thất hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán tánh hằng trụ xả hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì cớ sao? Vì pháp vô vong thất, tự tánh pháp vô vong thất không; tánh hằng trụ xả, tự tánh tánh hằng trụ xả không. Tự tánh pháp vô vong thất đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh tánh hằng trụ xả đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, pháp vô vong thất chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; tánh hằng trụ xả chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có pháp vô vong thất thảy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đấy là tuyên nói chơn chánh An nhẫn Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói An nhẫn Ba la mật đa, tác lời như vầy: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán nhất thiết trí hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc thường hoặc vô thường. Vì cớ sao? Vì nhất thiết trí, tự tánh nhất thiết trí không; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không. Tự tánh nhất thiết trí đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, nhất thiết trí chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đều chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có nhất thiết trí thảy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán nhất thiết trí hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc vui hoặc khổ. Vì cớ sao? Vì nhất thiết trí, tự tánh nhất thiết trí không; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không. Tự tánh nhất thiết trí đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, nhất thiết trí chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đều chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có đạo tướng trí thảy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán nhất thiết trí hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì cớ sao? Vì nhất thiết trí, tự tánh nhất thiết trí không; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không. Tự tánh nhất thiết trí đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, nhất thiết trí chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đều chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có nhất thiết trí thảy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán nhất thiết trí hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì cớ sao? Vì nhất thiết trí, tự tánh nhất thiết trí không; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không. Tự tánh nhất thiết trí đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, nhất thiết trí chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đều chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có nhất thiết trí thảy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đấy là tuyên nói chơn chánh An nhẫn Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói An nhẫn Ba la mật đa, tác lời như vầy: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán tất cả đà la ni môn hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán tất cả tam ma địa môn hoặc thường hoặc vô thường. Vì cớ sao? Vì tất cả đà la ni môn, tự tánh tất cả đà la ni môn không; tất cả tam ma địa môn, tự tánh tất cả tam ma địa môn không. Tự tánh tất cả đà la ni môn đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh tất cả tam ma địa môn đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, đà la ni môn chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; tất cả tam ma địa môn chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có tất cả đà la ni môn thảy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán tất cả đà la ni môn hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán tất cả tam ma địa môn hoặc vui hoặc khổ. Vì cớ sao? Vì tất cả đà la ni môn, tự tánh tất cả đà la ni môn không; tất cả tam ma địa môn, tự tánh tất cả tam ma địa môn không. Tự tánh tất cả đà la ni môn đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh tất cả tam ma địa môn đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, tất cả đà la ni môn chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; tất cả tam ma địa môn chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có tất cả đà la ni môn thảy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán tất cả đà la ni môn hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán tất cả tam ma địa môn hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì cớ sao? Vì tất cả đà la ni môn, tự tánh tất cả đà la ni môn không; tất cả tam ma địa môn, tự tánh tất cả tam ma địa môn không. Tự tánh tất cả đà la ni môn đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh tất cả tam ma địa môn đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, tất cả đà la ni môn chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; tất cả tam ma địa môn chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có tất cả đà la ni môn thảy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán tất cả đà la ni môn hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán tất cả tam ma địa môn hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì cớ sao? Vì tất cả đà la ni môn, tự tánh tất cả đà la ni môn không; tất cả tam ma địa môn, tự tánh tất cả tam ma địa môn không. Tự tánh tất cả đà la ni môn đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh tất cả tam ma địa môn đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, tất cả đà la ni môn chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; tất cả tam ma địa môn chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có tất cả đà la ni môn thảy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đấy là tuyên nói chơn chánh An nhẫn Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói An nhẫn Ba la mật đa, tác lời như vầy: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán Dự lưu hướng, Dự lưu quả hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A la hán hướng A la hán quả hoặc thường hoặc vô thường. Vì cớ sao? Vì Dự lưu hướng, Dự lưu quả, tự tánh Dự lưu hướng Dự lưu quả không; Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A la hán hướng A la hán quả; tự tánh Nhất lai hướng cho đến A la hán quả không. Tự tánh Dự lưu hướng, Dự lưu quả đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh Nhất lai hướng cho đến A la hán quả đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, Dự lưu hướng, Dự lưu quả chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; Nhất lai hướng cho đến A la hán quả đều chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có Dự lưu hướng, Dự lưu quả thảy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán Dự lưu hướng, Dự lưu quả hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A la hán hướng A la hán quả hoặc vui hoặc khổ. Vì cớ sao? Vì pháp Dự lưu hướng, Dự lưu quả; tánh Dự lưu hướng Dự lưu quả không; Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A la hán hướng A la hán quả ; tự tánh Nhất lai hướng cho đến A la hán quả không. Tự tánh Dự lưu hướng, Dự lưu quả đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh Nhất lai hướng cho đến A la hán quả đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, Dự lưu hướng, Dự lưu quả chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; Nhất lai hướng cho đến A la hán quả đều chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có Dự lưu hướng, Dự lưu quả thảy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán Dự lưu hướng, Dự lưu quả hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A la hán hướng A la hán quả hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì cớ sao? Vì Dự lưu hướng, Dự lưu quả, tự tánh Dự lưu hướng Dự lưu quả không; Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A la hán hướng A la hán quả, tự tánh Nhất lai hướng cho đến A la hán quả không. Tự tánh Dự lưu hướng, Dự lưu quả đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh Nhất lai hướng cho đến A la hán quả đây

cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, Dự lưu hướng, Dự lưu quả chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; Nhất lai hướng cho đến A la hán quả đều chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có Dự lưu hướng, Dự lưu quả thảy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán Dự lưu hướng, Dự lưu quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A la hán hướng A la hán quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì cớ sao? Vì Dự lưu hướng, Dự lưu quả, tự tánh Dự lưu hướng Dự lưu quả không; Nhất lai hướng Nhất lai quả, Bất hoàn hướng Bất hoàn quả, A la hán hướng A la hán quả, tự tánh Nhất lai hướng cho đến A la hán quả không. Tự tánh Dự lưu hướng, Dự lưu quả đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh Nhất lai hướng cho đến A la hán quả đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, Dự lưu hướng, Dự lưu quả chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; Nhất lai hướng cho đến A la hán quả đều chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có Dự lưu hướng, Dự lưu quả thảy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đấy là tuyên nói chơn chánh An nhẫn Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói An nhẫn Ba la mật đa, tác lời như vầy: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán Độc giác Bồ đề hoặc thường hoặc vô thường. Vì cớ sao? Vì Độc giác Bồ đề, tự tánh Độc giác Bồ đề không. Tự tánh Độc giác Bồ đề đây tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, Độc giác bồ đề chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có Độc giác Bồ đề thảy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán Độc giác Bồ đề hoặc vui hoặc khổ. Vì cớ sao? Vì Độc giác Bồ đề, tự tánh Độc giác Bồ đề không. Tự tánh Độc giác Bồ đề đây tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, Độc giác Bồ đề chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có Độc giác Bồ đề thảy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán Độc giác Bồ đề hoặc ngã hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì cớ sao? Vì Độc giác Bồ đề, tự tánh Độc giác Bồ đề không. Tự tánh Độc giác Bồ đề đây tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, Độc giác Bồ đề chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có Độc giác Bồ đề thảy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán Độc giác Bồ đề hoặc tịnh hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì cớ sao? Vì Độc giác Bồ đề, tự tánh Độc giác Bồ đề không. Tự tánh Độc giác Bồ đề đây tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, Độc giác Bồ đề chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có Độc giác Bồ đề thảy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đấy là tuyên nói chơn chánh An nhẫn Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói An nhẫn Ba la mật đa, tác lời như vầy: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên

quán tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát hoặc thường hoặc vô thường. Vì cớ sao? Vì tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát, tự tánh tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát không. Tự tánh tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát đây tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, tất cả hạnh Bồ Tát ma ha tát chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có tất cả hạnh Bồ Tát ma ha tát thảy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán tất cả hạnh Bồ Tát ma ha tát hoặc vui hoặc khổ. Vì cớ sao? Vì tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát, tự tánh tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát không. Tự tánh tất cả hạnh Bồ Tát ma ha tát đây tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, tất cả hạnh Bồ Tát ma ha tát chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có tất cả hạnh Bồ Tát ma ha tát thảy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì cớ sao? Vì tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát, tự tánh tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát không. Tự tánh tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, tất cả hạnh Bồ Tát ma ha tát chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát thảy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán tất cả hạnh Bồ Tát ma ha tát hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì cớ sao? Vì tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát, tự tánh tất cả hạnh Bồ Tát ma ha tát không. Tự tánh tất cả hạnh Bồ Tát Ma ha tát đây tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, tất cả hạnh Bồ Tát ma ha tát chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có tất cả hạnh Bồ Tát ma ha tát thảy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đấy là tuyên nói chơn chánh An nhẫn Ba la mật đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ đề tuyên nói An nhẫn Ba la mật đa, tác lời như vầy: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hoặc thường hoặc vô thường. Vì cớ sao? Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không. Tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề đây tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thảy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hoặc vui hoặc khổ. Vì cớ sao? Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không. Tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề đây tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thảy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì cớ sao? Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không. Tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng

Bồ đề đây tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề chẳng khá được, vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thảy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu An nhẫn Ba la mật đa, chẳng nên quán chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì cớ sao? Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề, tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề không. Tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề đây tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức An nhẫn Ba la mật đa. Đối An nhẫn Ba la mật đa đây, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng bồ đề chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề thảy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu an nhẫn như thế là tu An nhẫn Ba la mật đa.

--- o0o ---